

Bản án số: 26/2020/HNGĐ-ST

Ngày 13 - 02- 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Biện Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà

Ông Trương Minh Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đám Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đám Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 528/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1982; cư trú tại: Ấp BQ, xã VAD, huyện NH, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh K, sinh năm 1982; cư trú tại: Ấp CT, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương T trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Minh K chung sống vào năm 2008, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện Đám Dơi. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, gia đình hòa giải nhưng không được. Chị T và anh K đã ly thân ba tháng nay. Nay chị T yêu cầu được ly hôn anh K.

- *Về con chung, tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại:* Không có.

*\* Đối với bị đơn anh Nguyễn Minh K:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Phương T có đơn xin vắng mặt, anh Nguyễn Minh K vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Minh K kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện Đầm Dơi vào ngày 23/10/2014 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị T có yêu cầu ly hôn, anh K không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của chị T. Do đó, cho thấy trong cuộc sống hôn nhân giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, cho chị T được ly hôn anh K.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Chị T xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 53, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương T, cho chị Nguyễn Thị Phương T được ly hôn anh Nguyễn Minh K.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Phương T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0010013 ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị Nguyễn Thị Phương T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THA dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Biện Thị Nhung**

Thành viên  
Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

.....

Biện Thị Nhung